**Tiết 3 Toán**

**BÀI 2: (TIẾT 1) TIA SỐ. SỐ LIỀN TRƯỚC, SỐ LIỀN SAU / trang 10**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được tia số và viết được số thích hợp trên tia số.

- Nhận biết được số liển trước, số liền sau của một số.

**2. Phát triển năng lực:**

- Qua hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh tia số, dựa vào tia số để so sánh và xếp thứ tự các số, nhận biết số liền trước, số liền sau của một số; liên hệ giải quyết một số ví dụ trong thực tế, HS bưỏc đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề toán học.

- Cùng với hoạt động trên, qua hoạt động diễn đạt, trả lởi câu hỏi (bằng cách nói hoặc viết) giúp HS phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phát triển phẩm chất:**

- Rèn tính cẩn thận. Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Slide, phiếu học tập.,video

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động *(3-5’)*** |  |
| - GV tổ chức cho HS hát và nhảy theo nhạc.  Bài hát: Học toán thật là vui.  - GTB | - HSTH. |
| **2. Khám phá *(13-15’)*** |  |
| **\* AI** đưa tình huống SGK :Trên cây có các quả táo ở các vị trí khác nhau, mỗi quả táo ghi một trong các số 7, 0, 1, 6, 3, 2, 10, 4, 5, 8, 9. Làm thế nào để sắp xếp các số đó theo thứ tự từ bé đến lớn | - HSlắng nghe |
| a.GV yêu cầu HS : Việc 1: cá nhân: làm PHT sắp xếp các số từ 0 đến 10 trên tia số đã vẽ sẵn.  Việc 2: Trao đổi KQ nhóm 2- TG 2 phút, | - HS làm việc cá nhân , TĐN2 |
| - GV soi PHT của HS  -GV nhận xét phần chia sẻ của HS | - HS báo cáo KQ:  + 1 H đọc bài làm. NX  +Khảo sát bao nhiêu bạn làm bài giống tớ  +Các số này được viết theo thứ tự nào?  +Số ở vạch đầu tiên là số mấy? Số đó như thế nào với các số còn lại? |
| G đưa slide và giới thiệu đây chính là tia số.Trên tia số Số 0 ở vạch đầu tiên là số bé nhất .*Tia số đó là một đường thẳng nằm ngang có mũi tên ở 1 đầu( thường là bên phải) mà trên đường thẳng ấy có biểu thị các dãy số tương ứng bằng các vạch chia đều nhau theo thứ tự tăng dần từ trái sang phải, bắt đầu từ số 0.*  GV hiệu ứng tô màu vào số 4 trên slide và hỏi: | - HS lắng nghe, quan sát.  - H nhắc lại |
| +Các số đứng bên trái số 4 như thế nào với số 3?  GV KL: Mỗi số lớn hơn các số ở bên trái nó và bé hơn số ở bên phải nó.đó cũng chính là phần lưu ý trong SGK.  Lưu ý: Khi viết (đọc) tên một tia, phải đọc hay viết tên gốc trước  - *GV chốt lại đặc điểm của tia số* | **-** 2-3 HS trả lời.  - H nhắc lại.  - H đọc |
| b.GV y/c H quan sát slide tia số  GV hiệu ứng vào số 4 và hỏi: | - H quan sát và đọc lại thứ tự các số trên tia số |
| + Trên tia số này, số đứng liền trước số 4 là số nào, số đó bé hơn số 4 mấy đơn vị ?  G : Số liền trước của 4 là 3  +Muốn tìm được số liền trước của 4 em làm như thế nào?  + Số đứng liền sau số 4 là số nào, số đó lớn hơn số 4 mấy đơn vị?  GV: những số đứng trước và đứng sau của 1 số gọi là số liền trước và số liền sau.  (Có thể nói “Thêm 1 đơn vị vào một số ta được số liền sau của số đó, bớt 1 đơn vị ở một số ta được số liền trước của số đó.”)  +Vậy muốn tìm số liền trước của một số em làm như thế nào ?  GV ghi bảng: Số liền trước = số đó - 1  + Muốn tìm số liền sau của một số em làm như | - H : trả lời  - H: lấy 4 - 1 = 3  - H trả lời  - H: Lấy số đó trừ đi 1 |
| thế nào?  – GV ghi bảng: SLT= Số đó +1 | **-** HS nêu: Lấy số đó cộng thêm 1. |
| - GV gọi HS tự nêu được số liền trước, số liền sau của một số bất kì trên tia sổ.  GV chốt chung: Slide  *Tia số đó là một đường thẳng nằm ngang có mũi tên ở 1 đầu( thường là bên phải) mà trên đường thẳng ấy có biểu thị các dãy số tương ứng bằng các vạch chia đều nhau theo thứ tự tăng dần từ trái sang phải, bắt đầu từ số 0.*  *Tia số là 1 công cụ trực quan giúp các em hiểu rõ hơn về thứ tự số, cách xác định số liền trước , liền sau và cách biểu diễn số.* | **-** 2-3 HS nêu.  - H đọc |
| - Nhận xét, tuyên dương. |  |
| **3. Hoạt động *(13-15’)*** |  |
| **Bài 1 - PHT:** |  |
| - GV yêu cầu HS đọc thầm yêu cầu bài, 1 HS đọc to. | - HSTH. |
| - Bài yêu cầu gì? | - 1-2 HS nêu. |
| - HD : Ở câu a, vạch đầu tiên ứng với số 0, nhưng ở câu b, số 10 ứng với vạch không phải là vạch đầu tiên nên có một phần tia số thừa ra ở bên trái số 10. | - HS lắng nghe, quan sát. |
| - Cho HS làm cá nhân vào PHT. | - HS thực hiện |
| - GV soi PHT | **-** HS chia sẻ  Dự kiến:  + Khảo sát KQ bài làm  + vì sao bạn lại điền 4 vào ô trống thứ nhất?  + Dựa vào đâu bạn lại điền số 7 vào ô trống thứ tư?  + Dựa vào đâu bạn điền được số 19 vào tia số thứ 2?  +Bạn đã vận dụng kiến thức nào để làm đúng BT1? |
| - Nhận xét, chốt cách tìm số LT và LS |  |
| **Bài 2 - SGK:** |  |
| - GV yêu cầu HS đọc thầm yêu cầu bài, 1 HS đọc to. | - HS thực hiện |
| - Nếu yêu cầu bài 2 ? | - 1-2 HS nêu. |
| - Cho HS làm cá nhân vào SGK, nối vào số trên tia số tương ứng. Sau đó kiểm tra bài làm trong N2. | - HS thực hiện |
| - GV quan sát, hỗ trợ HS |  |
| - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả kiểm tra N2. | - HS thực hiện |
| G soi bài H  + Em đã làm như thế nào để chọn được đáp án đúng?  + Em vận dụng kiến thức gì để làm bài tập 2  NX chốt cách làm bài: Tính KQ, chọn số, nối. | - H báo cáo  - H trả lời |
| **Bài 3 – SGK, TC:** |  |
| - GV yêu cầu HS đọc thầm yêu cầu bài, 1 HS đọc to. | - HS thực hiện |
| - Bài yêu cầu gì? | - 1-2 HS nêu. |
| *-* YC HS làm cá nhân vào SGK. | - HS thực hiện |
| - GV tổ chức chữa bài bằng trò chơi Đ/S. |  |
| - GV phổ biến luật chơi. | - HS lắng nghe. |
| - GV đưa slide từng câu. | - HS chơi. |
|  | + Vì sao câu a em chọn đáp án Đ? |
|  | + Câu c tại sao em chọn đáp án S? |
|  | + Muốn tìm số liền trước ta làm thế nào? |
|  | + Muốn tìm số liền sau của một số ta làm thế nào? |
| Chốt số liền trước, liền sau của một số.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. |  |
| **4. Củng cố, dặn dò*(1-2’)*** |  |
| - Hôm nay em học bài gì? |  |
| - GV yêu cầu HS nêu cảm nghĩ về tiết học. | - HS nêu. |
| - Nhận xét giờ học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY:**